

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2808/QĐ-UBND

*Hoà Bình, ngày 16 tháng 11 năm 2020*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Hòa Bình**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 06/8/2010 của Chính phủ về kiểm soát các thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1702/TTr-SCT ngày 11/11/2020.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi (08 thủ tục cấp tỉnh) trong lĩnh vực Điện, thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Hòa Bình.

*(Có danh mục chi tiết kèm theo)*

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính tại địa chỉ “[dichvucong.gov.vn](http://dichvucong.gov.vn)”; Công Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: [dichvucong.hoabinh.gov.vn](http://dichvucong.hoabinh.gov.vn)); Trang Thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh kể từ ngày ký.

- Giao Sở Công Thương:

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan liên quan, căn cứ thủ tục hành chính tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Thời gian trước ngày 25/11/2020.

+ Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan có liên quan đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở, ngành liên quan và niêm yết, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Khánh**

**Phụ lục**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI TRONG LĨNH VỰC ĐIỆN**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH HÒA BÌNH**  
*(Kèm theo Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

*(Sửa đổi, bổ sung 08 TTHC lĩnh vực Điện công bố tại Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>* Lĩnh vực Điện</b>					
1	Cấp Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều kiện cụ thể Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> </ul>

					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều kiện cụ thể Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>

3	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều kiện cụ thể Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều kiện cụ thể Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</li> </ul>

					thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.
5	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều kiện cụ thể Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>

6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều kiện cụ thể Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>
7	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều kiện cụ thể Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</li> </ul>

					thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều kiện cụ thể Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>



---

---

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

## Phần II.

### NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

---

#### 1. Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương

##### 1.1. Trình tự thực hiện

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:

+ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

+ Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

+ Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi, bổ sung số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản. Hết thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu, cơ quan cấp

giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Thực hiện gửi trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

**1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ bao gồm:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

- Danh sách trích ngang chuyên gia tư vấn đảm nhiệm chức danh chủ nhiệm, chức danh giám sát trưởng và các chuyên gia tư vấn khác theo Mẫu 3a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT; bản sao bằng tốt nghiệp đại học trở lên, chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, hợp đồng lao động xác định thời hạn hoặc không xác định thời hạn của các chuyên gia tư vấn.

- Tài liệu chứng minh kinh nghiệm của các chuyên gia tư vấn (Quyết định phân công nhiệm vụ, giấy xác nhận của các đơn vị có dự án mà chuyên gia đã

thực hiện hoặc các tài liệu có giá trị tương đương).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực.

**1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương (nếu được ủy quyền).

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép hoạt động điện lực

**1.8. Phí, lệ phí:** Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.

- Danh sách trích ngang các chuyên gia tư vấn đảm nhiệm chức danh chủ nhiệm, chức danh giám sát trưởng và các chuyên gia tư vấn khác theo Mẫu 3a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực phải đáp ứng các điều kiện sau:

*\* Đối với cấp giấy phép tư vấn thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương*

- Chuyên gia tư vấn đảm nhận chức danh chủ nhiệm phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành điện; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã chủ nhiệm ít nhất 01 dự án hoặc tham gia thiết kế ít nhất 02 dự án công trình đường dây và trạm biến áp có hạng tương đương; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong lĩnh vực thiết kế hạng tương đương;

- Chuyên gia tư vấn khác phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành trắc địa, địa chất, xây dựng, điện, hệ thống điện, thiết bị điện, tự động hóa; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã tham gia thiết kế ít nhất 01 dự án công trình đường dây và trạm biến áp có hạng tương đương; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong lĩnh vực thiết kế hạng tương đương;

*\* Đối với cấp giấy phép tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương*

- Chuyên gia tư vấn đảm nhận chức danh giám sát trưởng phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành điện; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã đảm nhận giám sát trưởng ít nhất 01 dự án hoặc tham gia giám sát thi công ít nhất 02 dự án công trình đường dây và trạm biến áp có hạng tương đương; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong lĩnh vực giám sát thi công hạng tương đương;

- Chuyên gia tư vấn khác phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành xây dựng, điện, hệ thống điện, thiết bị điện, tự động hóa; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã tham gia giám sát thi công ít nhất 01 dự án công trình đường dây và trạm biến áp có hạng tương đương; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong lĩnh vực giám sát thi công hạng tương đương;

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- *Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.*

- *Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.*

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.

- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.



Đề nghị Sở Công Thương Hòa Bình cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ...  
(*tên tổ chức đề nghị*).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp  
phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./

**LÃNH ĐẠO**

(*Ký tên, đóng dấu*)





## **2. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương**

### **2.1. Trình tự thực hiện:**

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

+ Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi, bổ sung số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản. Hết thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp

giấy phép hoạt động điện lực.

## **2.2. Cách thức thực hiện:**

Thực hiện gửi trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

## **2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:

+ Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép;

+ Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu chứng minh việc chuyển giao nhân sự hoặc chuyên gia tư vấn theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**2.4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực.

**2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương (nếu được ủy quyền).

**2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép hoạt động điện lực được sửa đổi, bổ sung.

**2.8. Phí, lệ phí:**

Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.

**2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

**2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới;

- Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.

**2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- *Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.*

- *Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.*

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.

- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Mẫu 01

**(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ  
NGHI)****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../....

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực**

Kính gửi: Sở Công Thương Hòa Bình

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....; Email:.....

Văn phòng giao dịch tại (nếu có):.....Điện thoại:.....Fax:.....; Email.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số: .....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp  
....., đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh: .....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Sở Công Thương Hòa Bình cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ...  
(tên tổ chức đề nghị)....(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp  
phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**LÃNH ĐẠO**  
(Ký tên, đóng dấu)

**3. Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương**

**3.1. Trình tự thực hiện:**

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

+ Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi, bổ sung số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản. Hết thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

### **3.2. Cách thức thực hiện:**

Thực hiện gửi trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

### **3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ

Hồ sơ bao gồm:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca nhà máy điện theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT; bản sao bằng tốt nghiệp và hợp đồng lao động với chủ đầu tư hoặc đơn vị quản lý vận hành của người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca nhà máy điện; tài liệu về kết quả tập huấn sát hạch đạt yêu cầu về an toàn và giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành của đội ngũ trưởng ca nhà máy điện.

- Bản sao quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư nhà máy điện, dự án đầu



tư của cơ quan có thẩm quyền.

- Bản sao Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc văn bản xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường dự án đầu tư nhà máy điện của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về môi trường.

- Bản sao quyết định phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa của cơ quan có thẩm quyền (đối với nhà máy thủy điện).

- Bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt tổ máy hoặc hệ thống pin năng lượng mặt trời; bản sao tài liệu xác định thông số chính của nhà máy điện (thông số tua bin, máy phát hoặc tấm pin, bộ chuyển đổi; máy biến áp chính).

- Bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông phục vụ vận hành thị trường điện; bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống SCADA phục vụ vận hành hệ thống điện và thị trường điện (đối với nhà máy tham gia thị trường điện).

- Bản sao biên bản nghiệm thu đập thủy điện; phương án bảo vệ đập và hồ chứa nước, phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp (đối với nhà máy thủy điện).

- Trường hợp nhà máy điện, tổ máy phát điện dự phòng không nối lưới và chỉ phát điện để bán điện cho khách hàng khi sự cố mất điện từ lưới điện quốc gia, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép không bao gồm nội dung quy định tại Khoản 8 Điều 7 Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

**3.4. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân tham gia

hoạt động trong các lĩnh vực phát điện.

**3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương (nếu được ủy quyền).

**3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép hoạt động điện lực

**3.8. Phí, lệ phí:**

Theo quy định tại Thông tư số 12/2020/TT-BTC ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung mục II phần A Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực và Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

**3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca nhà máy điện theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

**3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động phát điện phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình hoạt động điện lực: Tổ chức hoạt động phát điện phải tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

- Có dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Các hạng mục công trình nhà máy điện được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế được phê duyệt, được kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định.

- Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện hoặc kỹ thuật phù hợp và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phát điện ít nhất 05 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành phù hợp, được đào tạo về an toàn, được đào tạo và cấp chứng chỉ vận hành nhà máy điện, thị trường điện theo quy định.

- Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát, thu thập dữ liệu phù hợp với yêu cầu của hệ thống điện và thị trường điện lực theo quy định của pháp luật.

- Có báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án phát điện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Có quy trình vận hành hồ chứa đối với nhà máy thủy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Các tài liệu pháp lý về an toàn đập thủy điện đối với nhà máy thủy điện theo quy định của pháp luật.

### **3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.

- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Mẫu 01

**(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ  
NGHI)****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../....

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực**

Kính gửi: Sở Công Thương Hòa Bình

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....; Email:.....

Văn phòng giao dịch tại (nếu có):.....Điện thoại:.....Fax:.....; Email.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số: .....ngày ... tháng ...  
năm ...Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp  
....., đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh: .....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt  
động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Sở Công Thương Hòa Bình cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ...  
(*tên tổ chức đề nghị*)....(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp  
phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.**LÃNH ĐẠO**

(Ký tên, đóng dấu)



#### **4. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương**

##### **4.1. Trình tự thực hiện:**

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

+ Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi, bổ sung số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản. Hết thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp

giấy phép hoạt động điện lực.

#### **4.2. Cách thức thực hiện:**

Thực hiện gửi trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

#### **4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:

+ Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép;

+ Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu chứng minh việc



chuyển giao nhân sự hoặc tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

**4.4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực phát điện.

**4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương (nếu được ủy quyền).

**4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép hoạt động điện lực được cấp sửa đổi, bổ sung.

**4.8. Phí thẩm định:**

Theo quy định tại Thông tư số 12/2020/TT-BTC ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung mục II phần A Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực và Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

**4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

**4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới;
- Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.

#### **4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.
- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
- *Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.*
- *Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.*
- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.
- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Mẫu 01

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ  
NGHI)CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../....

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực**

Kính gửi: Sở Công Thương Hòa Bình

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....; Email:.....

Văn phòng giao dịch tại (nếu có):.....Điện thoại:.....Fax:.....; Email.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số: .....ngày ... tháng ...  
năm ...Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp  
....., đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh: .....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt  
động sau đây:

- .....
- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....
- .....

Đề nghị Sở Công Thương Hòa Bình cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ...  
(tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

### **LÃNH ĐẠO**

(Ký tên, đóng dấu)

## **5. Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương**

### **5.1. Trình tự thực hiện:**

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

+ Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi, bổ sung số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản. Hết thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu, cơ quan cấp

giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

## **5.2. Cách thức thực hiện:**

Thực hiện gửi trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

## **5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ

Hồ sơ bao gồm:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.

- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kinh doanh theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT; bản sao bằng tốt nghiệp của người có tên trong danh sách.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

**5.4. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực bán lẻ điện.

**5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương (nếu được ủy quyền).

**5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép hoạt động điện lực

**5.8. Phí, lệ phí:**

Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

**5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kinh doanh theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT

**5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật và cá nhân đăng ký hoạt động bán lẻ điện phải đáp ứng điều kiện sau:

- Người trực tiếp quản lý kinh doanh bán lẻ điện phải có bằng trung cấp trở lên thuộc một trong các chuyên ngành điện, kỹ thuật, kinh tế, tài chính và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 03 năm.

**5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- *Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.*

- *Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.*

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.

- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

**Mẫu 01**

**(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../....

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực**

Kính gửi: Sở Công Thương Hòa Bình

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....; Email:.....

Văn phòng giao dịch tại (nếu có):.....Điện thoại:.....Fax:.....; Email.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số: .....ngày ... tháng ...  
năm ...Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp  
....., đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh: .....



Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Sở Công Thương Hòa Bình cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ...  
(*tên tổ chức đề nghị*).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**LÃNH ĐẠO**

(Ký tên, đóng dấu)



## **6. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương**

### **6.1. Trình tự thực hiện:**

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

+ Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi, bổ sung số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản. Hết thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp

giấy phép hoạt động điện lực.

## **6.2. Cách thức thực hiện:**

Thực hiện gửi trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

## **6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:

+ Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép;

+ Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu chứng minh việc chuyển giao nhân sự hoặc tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý

vận hành theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

**6.4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức, cá nhân tham gia lĩnh vực hoạt động trong lĩnh vực bán lẻ điện.

**6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương (nếu được ủy quyền).

**6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép hoạt động điện lực được cấp sửa đổi, bổ sung.

**6.8. Phí thẩm định:**

Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

**6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

**6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới;
- Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.

### **6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- *Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.*

- *Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.*

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.

- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Mẫu 01

**(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../....

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực**

Kính gửi: Sở Công Thương Hòa Bình

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....; Email:.....

Văn phòng giao dịch tại (nếu có):.....Điện thoại:.....Fax:.....; Email.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số: .....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp  
....., đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh: .....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Sở Công Thương Hòa Bình cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ...  
(tên tổ chức đề nghị)....(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp  
phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.**LÃNH ĐẠO**

(Ký tên, đóng dấu)

## **7. Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương**

### **7.1. Trình tự thực hiện:**

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

+ Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi, bổ sung số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản. Hết thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép hoạt động điện lực.



## 7.2. Cách thức thực hiện:

Thực hiện gửi trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

## 7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ bao gồm:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca vận hành theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT; bản sao bằng tốt nghiệp của người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca vận hành; tài liệu về kết quả tập huấn sát hạch đạt yêu cầu về an toàn hoặc thẻ an toàn điện theo quy định tại Điều 64 Luật điện lực, giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành của đội ngũ trưởng ca vận hành.

- Danh mục các hạng mục công trình lưới điện chính và phạm vi lưới điện do tổ chức đang quản lý. Trường hợp mua bán, sáp nhập, bàn giao không hoàn vốn tài sản lưới điện phải có Biên bản nghiệm thu theo quy định hoặc Biên bản bàn giao tài sản.

- Bản sao Thoả thuận đấu nối vào hệ thống điện quốc gia theo quy định;

Bản đồ ranh giới lưới điện và phạm vi hoạt động.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

**7.4. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực phân phối điện.

**7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương (nếu được ủy quyền).

**7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép hoạt động điện lực.

**7.8. Phí, lệ phí:**

Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

**7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Danh sách trích ngang cán bộ quản lý, vận hành theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 21/2020/TT-BCT

**7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động phân phối điện phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình hoạt động điện lực: Tổ chức hoạt động phân phối điện phải tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

- Có trang thiết bị công nghệ, công trình đường dây và trạm biến áp được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế kỹ thuật được duyệt; được kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định.

- Người trực tiếp quản lý kỹ thuật phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc nhóm ngành công nghệ kỹ thuật điện và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phân phối điện ít nhất 03 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện, được đào tạo về an toàn điện và có giấy chứng nhận vận hành theo quy định.

#### **7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.

- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

**Mẫu 01**

**(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../....

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**

**Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực**

Kính gửi: Sở Công Thương Hòa Bình

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....; Email:.....

Văn phòng giao dịch tại (nếu có):.....Điện thoại:.....Fax:.....; Email.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số: .....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp ..... , đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh: .....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Sở Công Thương Hòa Bình cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ...  
(*tên tổ chức đề nghị*).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**LÃNH ĐẠO**

(Ký tên, đóng dấu)



## **8. Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương**

### **8.1. Trình tự thực hiện:**

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

+ Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi, bổ sung số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản. Hết thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

## **8.2. Cách thức thực hiện:**

Thực hiện gửi trực tiếp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

## **8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:

+ Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép;

+ Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu chứng minh việc chuyển giao nhân sự hoặc tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 21/2020/TT-BCT.



b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

**8.4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực phân phối điện.

**8.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương (nếu được ủy quyền).

**8.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép hoạt động điện lực được sửa đổi, bổ sung.

**8.8. Phí thẩm định:**

Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

**8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

**8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới;

- Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.

**8.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- *Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.*

- *Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.*

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.

- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Mẫu 01

**(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../....

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực**

Kính gửi: Sở Công Thương Hòa Bình

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....; Email:.....

Văn phòng giao dịch tại (nếu có):.....Điện thoại:.....Fax:.....; Email.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số: ..ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh: .....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt  
động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Sở Công Thương Hòa Bình cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên  
tổ chức đề nghị)....(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép,  
đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**LÃNH ĐẠO**  
(Ký tên, đóng dấu)